

Số: ~~4299~~/QĐ-UBND

Bình Định, ngày ~~13~~ tháng ~~12~~ năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dầu khí, Lưu thông hàng hoá trong nước, Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3231/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;




Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 182/TTr-SCT ngày 12 tháng 12 năm 2024 và Tờ trình số 183/TTr-SCT ngày 12 tháng 12 năm 2024.


### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dầu khí, Lưu thông hàng hoá trong nước, Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương theo Quyết định số 3231/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 và Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 4385/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2016 và Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Dầu khí, Lưu thông hàng hoá trong nước, Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, K6, KSTT<sup>(C)</sup>. 

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG,  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC DẦU KHÍ, LƯU THÔNG HÀNG HOÁ  
TRONG NƯỚC, VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ TRONG NƯỚC  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4299/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI (03 TTHC)**

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
<b>Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025)</b>								
<b>Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ</b>								
1	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương 1.013058.H08	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC: - Trường hợp cấp lại, điều chỉnh giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50% so với cấp mới tương ứng; - Trường hợp cấp lại, điều chỉnh giấy phép có thay đổi về	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng	-



STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
						<p>đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng mức thu cấp mới tương ứng.</p> <p><i>* Trường hợp các tổ chức nộp hồ sơ TTHC</i> đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp <i>theo hình thức trực tuyến</i> (Theo quy định tại Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến):</p> <p>- Từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025: áp dụng mức thu phí bằng 90% (chín mươi phần trăm) mức thu phí</p>	<p>Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
						<p>được quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>- Từ ngày 01/01/2026 (hết thời gian giảm mức thu phí, lệ phí): mức thu phí, lệ phí được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p><b>* Thu phí tại thời điểm nộp hồ sơ TTHC</b></p>		
2	<p>Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ</p> <p>1.000998.H08</p>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	Không quy định	<p>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;</p> <p>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng</p>	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
		nhận đủ hồ sơ					Bộ Công Thương;	
3	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ 1.000965.H08	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	Không quy định	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương	-
<b>Tổng cộng: 03 TTHC</b>								



## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (02 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
<b>Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025)</b>									
<b>Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ</b>									
1	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (2.001434.000.00.00.H08)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình tự thực hiện;</li> <li>- Cách thức thực hiện;</li> <li>- Thành phần, số lượng hồ sơ;</li> <li>- Mẫu đơn, tờ khai;</li> <li>- Yêu cầu, điều kiện thực thực TTHC;</li> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> </ul>	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thêm lục địa: 5.000.000 đồng;</li> <li>- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công,</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;</li> <li>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài</li> </ul>	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
							<p>phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng;</p> <p>- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng;</p> <p>- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 2.000.000 đồng.</p> <p><i>* Trường hợp các tổ chức nộp hồ sơ TTHC đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo hình thức trực tuyến (Theo quy định tại Thông</i></p>	<p>chính;</p> <p>- Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p>	



STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
							<p>tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến):</p> <p>- Từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025: áp dụng mức thu phí bằng 90% (chín mươi phần trăm) mức thu phí được quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/TT-</p>		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
							<p>BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>- Từ ngày 01/01/2026 (hết thời gian giảm mức thu phí, lệ phí): mức thu phí, lệ phí được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p><b>* Thu phí tại thời điểm nộp hồ sơ TTHC</b></p>		
2	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ	Trung tâm Phục vụ hành	Có	Một phần	- Trình tự thực hiện; - Cách thức	Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	



STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
	Thương (2.001433.000.00.00.H08)	ngày nhận đủ hồ sơ	chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn			<p>thực hiện;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần, số lượng hồ sơ;</li> <li>- Mẫu đơn, tờ khai;</li> <li>- Yêu cầu, điều kiện thực thực TTHC;</li> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> </ul>	<p>sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp cấp lại, điều chỉnh giấy phép nhưng không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng 50% so với cấp mới tương ứng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại, điều chỉnh giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu bằng</li> </ul>	<p>số 42/2024/QH15;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;</li> <li>- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</li> <li>- Thông tư số 53/2019/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</li> </ul>	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
							<p>mức thu cấp mới tương ứng.</p> <p><i>* Trường hợp các tổ chức nộp hồ sơ TTHC đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo hình thức trực tuyến (Theo quy định tại Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến):</i></p>		



STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
							<p>- Từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025: áp dụng mức thu phí bằng 90% (chín mươi phần trăm) mức thu phí được quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>- Từ ngày 01/01/2026 (hết thời gian giảm mức thu phí, lệ phí): mức thu phí, lệ phí được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Thông tư số 148/2016/TT-BTC</p>		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC								
							ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. <b>* Thu phí tại thời điểm nộp hồ sơ TTHC</b>		
	<b>Tổng cộng: 02 TTHC</b>								

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (05 TTHC)

STT	Tên TTHC	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến	Cấp thực hiện TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC				
<b>Thủ tục hành chính bị bãi bỏ theo Quyết định số 3231/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2024)</b>					
<b>Lĩnh vực Dầu khí</b>					
1	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m3 (2.000427.000.00.00.H08)	Một phần	Cấp tỉnh	Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành	Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2016



STT	Tên TTHC	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến	Cấp thực hiện TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC				
2	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m <sup>3</sup> (2.000433.000.00.00.H08)	Một phần	Cấp tỉnh	Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành	Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2016
3	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m <sup>3</sup> đến dưới 5.000m <sup>3</sup> (2.000453.000.00.00.H08)	Một phần	Cấp tỉnh	Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành	Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2016
<b>Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá trong nước</b>					
1	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (1.001005.000.00.00.H08)	Toàn trình	Cấp tỉnh	Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành	Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2017
2	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (2.000459.000.00.00.H08)	Toàn trình	Cấp tỉnh	Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành	Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2017
<b>Tổng cộng: 05 TTHC</b>					